

**Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam.**

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu. Để có cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh đang có nhu cầu với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

**1. Đơn vị yêu cầu báo giá:**

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hồng Hải, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ds. Bùi Thu Hương – Thành viên tổ CGXDKH&LCNT. Số điện thoại: 0986.158.999. Email tiếp nhận báo giá: [dauthau.quangninhcdc@gmail.com](mailto:dauthau.quangninhcdc@gmail.com).

**2. Cách thức tiếp nhận báo giá:**

- Nhận trực tiếp: Văn bản giấy được ký, đóng dấu hợp pháp gửi qua đường công văn về Tổ CGXDKH&LCNT Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hồng Hải, Tp. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- *Nhận qua email: 01 bản scan và 01 bản excel gửi về email [dauthau.quangninhcdc@gmail.com](mailto:dauthau.quangninhcdc@gmail.com).*

**3. Thời gian tiếp nhận báo giá:**

- *Từ 16h00 ngày 11/03/2025 đến trước 16h00 phút ngày 21/03/2025.*

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 21/03/2025.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

**1. Danh mục vật tư, hóa chất** (Chi tiết danh mục và số lượng theo phụ lục đính kèm).

**2. Địa điểm cung cấp:** Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hồng Hải, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

### **3. Thời gian giao hàng dự kiến:**

Đề nghị Quý nhà thầu quan tâm, ghi cụ thể thời gian cung cấp được hàng hoá, vật tư sinh phẩm.... sau khi có kết quả lựa chọn nhà thầu tối đa bao nhiêu ngày.

### **4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:**

- Tạm ứng: Không áp dụng.

- Thanh toán: Bên mua thanh toán một lần 100% hoặc theo từng đợt gọi hàng giá trị thực hiện hợp đồng cho bên bán sau khi hai bên ký kết biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng.

- Các thông tin khác (nếu có).

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được phản hồi thông tin từ quý công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

**GIÁM ĐỐC**

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Phòng TCHC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Tổ CGXDKH&LCNT

**Vũ Quyết Thắng**

# PHỤ LỤC 1

(Kèm theo công văn số: 427/TTKSBT- TCGXHKH&LCNT ngày 11/03/2025  
của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

Lưu ý: Quý nhà thầu quan tâm cung cấp báo giá không được xoá cột mã của hàng hoá

Mã	STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Thông số kỹ thuật)	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
B001	1	Đè lưỡi gỗ	Vật liệu bằng gỗ, không mùi, khử trùng bằng khí EO, không gây độc, không gây kích thích, dùng một lần, kích thước 150x20x2mm.Có bao bảo vệ, túi 1 cái. Hộp 100 cái	100 cái/hộp	Hộp	500
B002	2	Giấy điện tim 6 cần	Giấy in nhiệt kiểu xấp, kích thước 110mm x 140mm, túi 1 tệp x 142sheet. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE	Tập	Tập	200
B003	3	Giấy in siêu âm	Giấy dùng để in hình ảnh siêu âm đen trắng. Dạng cuộn, kích thước: 110 mm x 20 mét. TCCL: ISO 9001, ISO 13485, CE.	10 cuộn/Hộp	Cuộn	100
B004	4	Gel Siêu âm	Gel sử dụng trong siêu âm, phù hợp với tần số siêu âm đang sử dụng. Không có formaldehyde, Vô khuẩn, không phát hiện vi khuẩn Staphylococcus, Pseudomonas aeruginosa. Tổng số vi sinh vật khi hiếu <10 CFU/g, tổng số nấm <10 CFU/g. Không gây mẫn cảm hoặc rát da, gel trong, tan hoàn toàn trong nước, độ PH trong khoảng 6.5-7.5.	Can 5 lit	Can	12
B005	5	Kim tiêm nha khoa	Kim làm bằng thép không gỉ Kích thước kim 30G (0.3) x 21mm	100 cái/hộp	Hộp	1
B006	6	Vật liệu trám răng Glass Inomer	Cement trám dự phòng (15g+ 10g), màu hồng, trắng. Dùng để trám răng.	Lọ 15g bột + Nước 10g, 6 g dung môi	hộp	1
B007	7	Vật liệu trám răng composite	Composite trám một lần một khối, được thiết kế để cải thiện hiệu suất với các miếng trám răng sau nhanh chóng và dễ dàng. Khả năng thích nghi tối ưu vào thành xoang trám mà không cần dụng cụ chuyên biệt. Giảm ngẫu lực co tối đa, cho phép trám một khối lên đến 5mm. Khả năng thao tác và điều chỉnh rất dễ dàng. hãng sản xuất : Filtek	Tuýp 4g/hộp	Hộp	3
B008	8	Vật liệu sinh học hàn ống tủy Bioroot RCS	Thành phần: Tricalcium silicate, zirconium oxid, povidone. Thời gian làm việc tối đa: 10 phút. Thời gian đông cứng: 4 giờ. Xuất xứ : Pháp. Hãng sản xuất : Septodont	lọ 15g + 35 ống dung dịch 0.2ml/hộp	Hộp	1
B009	9	Steranios 2%	Dung dịch Glutaraldehyde 2% Đặc điểm vi sinh: • Diệt khuẩn: EN 1040, EN 13727, NF T 72-171, NF T 72-190, Helicobacter pylori. • Diệt vi khuẩn lao: Mycobacterium tuberculosis (TB), EN 14348 (M, terrae, M, avium), pr EN 14563 (M, terrae). • Diệt nấm: EN 1275 (Candida albicans), EN 13624, NF T 72-190. • Diệt virus: HIV-1, HBV, Herpesvirus, BVDV (HCV), NF T 72-180. • Diệt bào tử: T 72-301 (C. difficile), NF T 72-230. STERANIOS 2%	Can 5 lít	Can	3

Mã	STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Thông số kỹ thuật)	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
B010	10	Viên nén khử khuẩn bề mặt, khử khuẩn dụng cụ và thiết bị y tế	Germisep: Dùng để khử khuẩn dụng cụ, khử khuẩn thi ết bị y tế và khử khuẩn bề mặt Thành phần: 50% w/w Sodium Dichloroisocyanurate (2,5 gram Sodium Dichloroisocyanurate/ viên 5 gram - tương đương với 1,5 gram Clorin hoạt tính/ viên 5 gram). Acid citric	100 viên/Hộp	Hộp	2
B011	11	Bông xốp cầm máu	Bông cầm máu tự tiêu, bản chất là bông xốp collagen tan tự nhiên, tương hợp sinh học với cơ thể. Thành phần - Bông xốp collagen: tự tiêu và tương hợp sinh học với cơ thể - Gelatin: thấm hút gấp 50 lần trọng lượng, kiểm soát nhanh chảy máu - Colloidal bạc: tăng cường khả năng sát trùng và tương thích sinh học	10 gói/Hộp	Hộp	5
B012	12	Formandehyde	Thành phần: Formacresol: Formaldehyde 19%, tricresoles 35%, glicerine 15%, purify water 31%. Formacresol 7%: Formaldehyde 19%, tricresoles 7%, glicerine 43%, purified water 31%. Formocresol: Dung dịch trị viêm tủy nặng Dung dịch được sử dụng trong chuyên khoa nha với thành phần Formaldehyde USP, Cresol USP, Glycerine USP có tính kháng khuẩn mạnh, tạo hiệu quả cao trong điều trị nhiễm trùng tủy nặng, sát trùng chân răng bị hư và chết tủy.	lọ 15mg/hộp	Hộp	1
B013	13	Eugenol	Kẽm oxit Eugenol - Sultan, chất bột kín ZnOE, là một trong ba chất ức chế tăng trưởng vi khuẩn mạnh nhất (E. faecalis).  - Khi Candida albicans được sử dụng làm vi sinh vật thử nghiệm thì chế phẩm ZOE cho thấy có vùng ức chế lớn nhất.  - Thử nghiệm tiếp xúc trực tiếp xác định rằng độc lực của mầm bệnh nội nha đáp ứng với chất bột kín	lọ 30ml/Hộp	Hộp	1
B014	14	Canxi hydroxyde	Bột canxi- Calcium Hydroxide sát trùng dùng trong ống tủy.  Chỉ định Lý tưởng trong trám tủy tạm Che tủy bằng canxi bột Bảo vệ tủy Cách ly tủy trong trường hợp răng sâu nặng	lọ 12g/Hộp	Hộp	1
B015	15	Gutta	Côn protaper- Diadent Gutta Percha Points 6% - Có độ thuận : 4% và 6% - Có các size: 15,20,25,30,35,40 - Vạch đánh dấu chiều dài giúp dễ dàng kiểm soát chóp chân răng trong quá trình trám bít ống tủy	60 cây/Hộp	Hộp	1

Mã	STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Thông số kỹ thuật)	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
B016	16	Cavition	Không chứa thạch tín, là Oxide Kẽm nguyên chất dùng trám tạm Chi định Dùng trong trám tạm Trộn với Eugenol để dùng như Cement trám tạm Dùng để dán tạm thời cầu mào Là chất trám lót lý tưởng có thể dùng chung với tất cả các vật liệu phục hồi khác Thành phần Oxide kẽm nguyên chất dùng trong nha khoa	lọ 500g/Hộp	Hộp	1
B017	17	Chỉ co nướu Uitrapak	Được làm 100% từ sợi cotton đan vòng thành chuỗi, có chứa chất co mạch	2,44 mét/Lọ	Lọ	1
B018	18	Găng tay vô khuẩn	Tiệt trùng bằng khí E.O Nguyên liệu mũ kem (latex) (. size M)	50 đôi/ hộp	Đôi	100
B019	19	Dung dịch rửa tay sát khuẩn	Thành phần: Chlorhexedine Gluconate $\geq 2\%$ Chất làm mềm và làm ẩm da.	Chai 500ml	Chai	10
B020	20	Bơm tiêm 10ml	Bơm tiêm 10ml Khử trùng bằng khí E.O. Đầu kim sắc nhọn, có nắp đậy Đóng gói riêng biệt	100 cái/ Hộp	Cái	100
B021	21	Lưỡi dao mổ Kiato số 11	Dao mổ số 11 Dao được chế tạo bằng thép hợp kim mạ niken. - Từng lưỡi đều được tiệt trùng.	100 cái/Hộp	Cái	100
B022	22	Tăm bông vô khuẩn	Chất liệu: Ống nhựa PP, nắp nhựa HDPE, đầu bông, que gỗ. Màu sắc: Ống trong suốt, nắp màu đỏ hoặc xanh Đóng gói tiệt trùng	100 cái/Túi	Cái	1.000
B023	23	Que lấy mẫu bệnh phẩm cán gỗ	Que lấy mẫu bệnh phẩm: bằng gỗ thông đã trích nhựa Được tiệt trùng bằng tia phóng xạ Gamma sau khi hoàn tất bao bì đóng gói để đảm bảo vô trùng tuyệt đối. Mỗi sp/1 bao bì	100 cái/Hộp	Cái	1.000
B024	24	Dung dịch axit acetic 3%	Dung dịch axit acetic 3%, chai 500ml	500ml/ Chai	Chai	20
B025	25	Dung dịch Lugol 3%	Thành phần: Iodine 15g, Kali Iodua 30g và nước cất tinh khiết vừa đủ 500ml Trạng thái: Dạng lỏng, trong, màu nâu, có mùi hắc, không bắt lửa, hoà tan trong nước	500ml/ Chai	Chai	10
B026	26	Mô vít nhựa khám phụ khoa	Chất liệu làm bằng nhựa nguyên sinh PS, PP, trong suốt Sản phẩm dùng 1 lần trong y tế, không sử dụng lại.	1 Cái/ túi	Cái	8.200
B027	27	Gel bôi trơn KLY	Sản phẩm chứa các thành phần gồm: Water; Glycerin; Monopropylen; Glycol; Hydroxyl ethyl cellulose; Methyl; Hydroxybenzoate; Citric Acid.	192tuýp/thùng	tuýp	20
B028	28	Khí CO2 bình 40l	Thể tích 40 lít, Chứa 25 kg CO2 lỏng Khối lượng: 55 kg (+-5%)	Bình 40l	Bình	2
B029	29	Viên nén khử khuẩn bề mặt, khử khuẩn dụng cụ và thiết bị y tế	Germisep: Dùng để khử khuẩn dụng cụ, khử khuẩn thiết bị y tế và khử khuẩn bề mặt Thành phần: 50% w/w Sodium Dichloroisocyanurate (2,5 gram Sodium Dichloroisocyanurate/ viên 5 gram ).	hộp 100 viên	hộp	1

Mã	STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Thông số kỹ thuật)	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
B030	30	Kính lỗ che mắt thử thị lực	Kính 17 lỗ nhỏ - Chất liệu: Nhựa - Kích thước: Ngang 14,6 x 19,8cm - Khoảng che mắt: Ngang 14,6x6,4cm(mũi 3,5cm) - Khoảng cầm tay: 2,9x19,8cm - Vòng tròn mắt: phi 3,2cm	cái	cái	10
B031	31	Bảng đo thị lực chữ C	Tính năng sản phẩm: - Bề mặt: 79cm x 29cm - Bảng chữ C (thích hợp kiểm tra người chưa biết chữ) - Lỗ treo tường, chân đế bàn. - Vỏ đèn bằng Inox - Nhân hiệu TNE dập nổi. - Khoảng cách đọc: 5 m.  Các thông số của sản phẩm - Bề mặt: 79cm x 29cm - AC: 220V; 0.2A - Dây nguồn: 2m	cái	cái	2
B032	32	Bảng đo thị lực ZU	Thông tin bảng đèn thị lực kiểm tra khúc xạ chữ ZU: - Bảng đèn thị lực kiểm tra khúc xạ chữ ZU giúp kiểm tra thị lực người biết chữ. - Giúp tập luyện mắt điều trị tật khúc xạ. - Độ sáng đều, vỏ đèn bằng inox bền đẹp. - Bề mặt: 62x 25cm, độ sáng đều. - Lỗ treo tường, chân đế bàn, giá đỡ. - Vỏ đèn bằng Inox. - Nhân hiệu TNE dập nổi. - Khoảng cách đọc: 5m.	Cái	Cái	4
B033	33	Bông tẩy trang	Đường kính: 57mm, chất liệu bông tự nhiên	150 miếng/gói	gói	50
B034	34	Bông nở rửa mặt	Chất liệu: Mút. thông số: dày 1cm, dài 8cm.	12 miếng/gói	gói	100
B035	35	Găng tay y tế	Găng tay y tế không bột Sản xuất từ cao su thiên nhiên phủ Polymer trên dây truyền đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2008	50 đôi/ hộp	Đôi	23.000
B036	36	Khẩu Trang Y tế	- Gồm 4 lớp + 01 lớp ngoài: vải không dệt được chế từ polypropylene + 02 lớp vải màu trắng: vải không dệt được chế từ polypropylene + 01 lớp giữa: vải lọc được chế từ polypropylene + Thanh tựa mũi: dùng nhựa PVC + có dây đeo	50 Cái/hộp	Cái	6.800
B037	37	Bơm kim tiêm 5ml	Bơm tiêm 5ml Khử trùng bằng khí E.O. Đầu kim sắc nhọn, có nắp đậy Đóng gói riêng biệt Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp 100 cái	Cái	100
B038	38	Bông y tế thấm nước	Nguyên liệu: 100% Cotton. Bông trắng không lẫn tạp chất. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001	1kg/ gói	Kg	20
B039	39	Gạc y tế	Nguyên liệu: sợi cotton 100%, hút nước ,Kích thước: 10cm x 10cm x 8 lớp, Loại: tiệt trùng (bằng khí EO)	Đóng gói: 10 miếng/ gói	Gói	260
B040	40	Bông y tế cắt miếng 3x3cm	Tiệt trùng, cắt miếng 3x3 cm, 100% bông tự nhiên	500g/túi	Túi	4

Mã	STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Thông số kỹ thuật)	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
B041	41	Băng dính cá nhân y tế	Thành phần cấu tạo: - Băng: Vải co giãn. - Gạc: lớp màng trên cùng bằng polyethylene không gây dính. - Keo: Oxide kẽm không dùng dung môi. - Được đựng trong từng bao riêng. Kt: ≥38mm x 72mm	30 miếng/ hộp	Hộp	3
B042	42	Băng dính lụa 5cmx5m	Chất liệu: Nền vải lụa phủ keo, màu trắng keo nhiệt. Kích thước: ≥5cmx5m	6 cuộn /hộp; 180 cuộn/ Thùng	Cuộn	82
B043	43	Dung dịch nước muối sinh lý 0,9%	Sodium chloride 0,9%, 500 ml/chai	24 chai/ thùng	Chai	67
B044	44	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	'Ethanol 80%, Isopropanol 7.2%, Chlorhexidine gluconat 0.5%	500 ml/chai	Chai	56
B045	45	Dung dịch sát khuẩn Povidone iodine (4%) 100ml	Povidone iodine 10% tương đương với iodine tự do 1%	100ml/ Chai	Chai	23
B046	46	Cồn 70 độ y tế	Thành phần: Ethanol 70%. Chai 500ml. TCCL: TCCS.	500ml/chai	Chai	28

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo công văn số: 427/TTKSBT- TCGXHKH&LCNT ngày 11/03/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

### Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

#### BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

Mã	STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Tiêu chuẩn kỹ thuật do nhà thầu đề xuất đáp ứng yêu cầu	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Giá kê khai	Giá niêm yết	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
B001	1	Thiết bị A												
B002	2	Thiết bị B												
...	n	...												

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm. ....kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.



....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*

**Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.  
*Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.*
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.